

## STUDY AND ENROLLMENT VISA

This visa allows entry into Italy for stays longer than 90 days for the purpose of studying and enrolling in a program.

### THỊ THỰC DU HỌC QUỐC GIA – NHẬP HỌC ĐẠI HỌC (Loại “D”)

Loại thị thực này cho phép nhập cảnh vào Ý để lưu trú trên 90 ngày nhằm mục đích học tập – ghi danh đại học.

#### CHECKLIST/ DANH MỤC HỒ SƠ

<b>N.</b>	<b>All applications for National visa contain:</b> <i>Các giấy tờ xin thị thực loại D bao gồm:</i>
<b>1</b>	<b>Passport</b> valid for at least 1 year and 3 months prior to the visa’s expiration date and must have at least two blank pages for the visa and stamps; <i>Hộ chiếu còn hiệu lực ít nhất 1 năm 3 tháng trước ngày hết hạn của thị thực và phải có ít nhất hai trang trống để dán thị thực và đóng dấu;</i>
<b>2</b>	<b>A Copy of the passport’s identification page</b> (second page) along with any pages containing Schengen or Italian visa stamps; <i>Một bản copy hộ chiếu (trang thứ 2) và các trang có thông tin về thị thực Schengen hoặc Italia;</i>
<b>3</b>	<b>Italian National D visa application form</b> duly filled in with all relevant information, signed by the applicant; <i>Đơn xin cấp thị thực Quốc gia Ý loại D được điền đầy đủ, rõ ràng và do chính đương đơn ký tên;</i>
<b>4</b>	<b>1 recent passport-style color photo</b> (white background 35 x 40 mm taken within the last 6 months) attached on the Application form; <i>1 ảnh màu kiểu hộ chiếu chụp gần đây (nền trắng, kích thước 35 x 40 mm, chụp trong vòng 6 tháng gần nhất), dán vào tờ khai;</i>
<b>5</b>	<b>One way flight reservation;</b> <i>Đặt vé máy bay một chiều;</i>
<b>6</b>	<b>Travel medical insurance:</b> coverage of at least €30,000 for emergency medical expenses (at least for the first month); <i>Bảo hiểm du lịch: với mức bảo hiểm tối thiểu là €30,000 cho việc cấp cứu và viện phí khẩn cấp (có hiệu lực ít nhất cho tháng đầu tiên đến Ý);</i>
<b>7</b>	<b>Proof of available lodging in Italy</b> (hotel reservation at least for the first week or proof of prepaid or free accommodation offered in Italy) (see “Forms” on the Embassy’s website); <i>Bằng chứng về nơi ở tại Italia (Đặt phòng khách sạn ít nhất cho tuần đầu tiên hoặc bằng chứng về việc thanh toán hoặc được miễn phí chỗ ở tại Italia)( xem mục “Mẫu chuẩn” trên trang web của Sứ quán);</i>
<b>8</b>	<b>Copy of ID Card;</b> <i>Bản sao Căn cước Công dân;</i>
<b>9</b>	<b>Vietnamese residence and work permit for foreigners;</b> <i>Thẻ tạm trú và giấy phép lao động tại Việt Nam với đương đơn là người nước ngoài;</i>
<b>10</b>	<b>A copy of the pre-registration receipt</b> through the portal <a href="http://www.universitaly.it">www.universitaly.it</a> , or other documentation in case of pre-registration to Institutions of Higher Artistic, Musical, and Dance Education (AFAM), Higher Schools for Language Mediators (SSML), Institutes of Specialization in Psychotherapy, and Post-Diploma Technical Specialization Courses organized by Higher Technical Institutes; <i>Copy phiếu đăng ký ghi danh qua cổng điện tử: <a href="http://www.universitaly.it">www.universitaly.it</a>, hoặc các giấy tờ khác trong trường hợp ghi danh học tại các Viện Nghệ thuật (AFAM), các Trường dành cho biên phiên dịch (SSML), các</i>

	<i>Học viện chuyên ngành về tâm lý trị liệu và các Khóa học sau đại học chuyên môn kỹ thuật do các Học viện Kỹ thuật cao tổ chức;</i>
11	<b>Acceptance Letter</b> from the Italian University/Institute; <b>Thư Chấp nhận</b> của Trường Đại học/Tổ chức Đào tạo Ý;
12	<b>Declaration of Value</b> of the educational qualification (issued by the <b>Italian Embassy</b> ), or a <b>CIMEA Certificate of Comparability and Verification of Authenticity</b> . <i>Tuyên bố giá trị của văn bằng/chứng chỉ học tập (do Đại sứ quán Ý cấp), hoặc Giấy chứng nhận CIMEA về tính tương đương (Comparability) và xác minh tính xác thực (Verification of Authenticity);</i>
13	<b>Language Certificate:</b> at least Italian. B2 Level or a Degree Certificate in Italian for courses taught in Italian; For courses taught in English: an IELTS/TOEFL certificate, a degree completed in English, or an academic qualification obtained in an English-speaking country demonstrating English proficiency equivalent to B2 level; <b>Chứng chỉ ngoại ngữ:</b> ít nhất trình độ B2 tiếng Ý hoặc Bằng Tốt nghiệp Đại học tiếng Ý đối với các khóa học bằng tiếng Ý; <i>Đối với các khóa học được giảng dạy bằng tiếng Anh: chứng chỉ IELTS/TOEFL, bằng cấp được hoàn thành bằng tiếng Anh, hoặc văn bằng/học vị đạt được tại một quốc gia nói tiếng Anh, chứng minh trình độ tiếng Anh tương đương bậc B2;</i>
14	<b>Proof of sufficient personal economic means for the entire duration of studies in Italy.</b> These financial means must be proven through the student's or the family member personal financial guarantees: bank statement, certificate of income tax payments along with the company's license; social security contributions and pension, etc. Recipients of Italian Government scholarships are not required to demonstrate financial means. However, if the scholarship amount is less than <b>€10,179.85</b> , the student must provide proof of sufficient financial resources to cover the difference. <b>Attention:</b> - Savings books are not considered relevant to demonstrate sufficient personal financial resources. -Financial means cannot be demonstrated through bank guarantees, surety bonds, cash, or guarantees provided by third parties; <b>Giấy tờ chứng minh tài chính cho suốt thời kỳ đi học tại Italia.</b> <i>Mức tài chính này phải được chứng minh bằng chính thu nhập cá nhân của sinh viên hoặc của các thành viên trong gia đình: sao kê tài khoản ngân hàng hoặc xác nhận nộp thuế thu nhập cá nhân cùng Giấy phép đăng ký kinh doanh của công ty, bảo hiểm xã hội, xác nhận lương hưu, v.v.</i> <i>Các sinh viên được nhận học bổng của Chính phủ Italia không phải chứng minh tài chính.</i> <i>Tuy nhiên, nếu giá trị học bổng thấp hơn 10.179,85 euro, sinh viên phải cung cấp giấy tờ chứng minh có đủ nguồn lực tài chính để bù phân chênh lệch còn thiếu.</i> <i>Lưu ý: - Tài khoản tiền gửi tiết kiệm và sổ tiết kiệm không liên quan đến việc chứng minh thu nhập;</i> <i>- Không chấp nhận chứng minh tài chính qua hợp đồng bảo lãnh ngân hàng, tiền mặt hoặc bảo lãnh do bên thứ ba cung cấp;</i>
15	<b>Residence certificate (Form CT07);</b> <i>Xác nhận thông tin về Cư trú (Mẫu CT07);</i>
16	<b>Additional Supporting Documents:</b> Applicants may submit any further documentation as needed or requested by the Visa Office. <b>Những giấy tờ khác</b> hỗ trợ cho việc xin cấp thị thực có thể nộp cùng hồ sơ hoặc được Phòng Visa yêu cầu bổ sung thêm.

Documents submitted in Vietnamese must always be provided as certified true copies of the original and accompanied by a translation into English or Italian.

Documents submitted by applicants in support of a visa application will not be returned under any circumstances.

Invitation letters from Italy and declarations of hospitality (see [Forms](#)) must always be sent in advance by the inviter/declarant to the Visa Office by email at [hochiminh.visti@esteri.it](mailto:hochiminh.visti@esteri.it).

Các giấy tờ được nộp bằng tiếng Việt phải luôn được cung cấp dưới dạng bản sao y chứng thực đúng với bản gốc và kèm theo bản dịch sang tiếng Anh hoặc tiếng Ý.

Các giấy tờ do đương đơn nộp để hỗ trợ cho hồ sơ xin thị thực sẽ không được hoàn trả trong bất kỳ trường hợp nào.

Thư mời từ Ý và giấy cam kết bảo lãnh chỗ ở (xem mục [BIỂU MẪU](#)) phải luôn được người mời/người bảo lãnh gửi trước cho Bộ phận Thị thực qua email tại [hochiminh.visti@esteri.it](mailto:hochiminh.visti@esteri.it).